

HỦY LỊCH GIẢNG CÁC LỚP MỞ DỰ KIẾN

**Hệ đại học chính quy chương trình tiếng Anh bán phần, chương trình đặc biệt
Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026**

TT	MÃ LỚP HP	TÊN HỌC PHẦN	ĐỢT THI/ HỌC	CƠ SỞ THI	KHÓA	NGÀNH	CHUYÊN NGÀNH	GHI CHÚ
1	BAF753_252_L06	Bank Lending	1	TĐ	11	TCNH		Hủy
2	BAF744_252_L07	Commercial Banking Management	1	TĐ	11	TCNH		Hủy
3	FIN709_252_L16	Đạo đức nghề nghiệp trong ngành tài chính ngân hàng	1	TĐ	13	TCNH		Hủy
4	GYM302_2521_BC_L24	Học phần GDTC 2	1	TĐ	13	Chung		Hủy
5	GYM302_2521_BC_L26	Học phần GDTC 2	1	TĐ	13	Chung		Hủy
6	GYM302_2521_BC_L33	Học phần GDTC 2	2	TĐ	13	Chung		Hủy
7	GYM302_2521_PK_L55	Học phần GDTC 2	2	TĐ	13	Chung		Hủy
8	GYM302_2521_PK_L56	Học phần GDTC 2	2	TĐ	13	Chung		Hủy
9	GYM302_2521_PK_L57	Học phần GDTC 2	2	TĐ	13	Chung		Hủy
10	GYM303_252_BD_L31	Học phần GDTC 3	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
11	GYM303_252_QV_L14	Học phần GDTC 3	1	TĐ	12	CHUNG		Hủy
12	GYM303_252_QV_L35	Học phần GDTC 3	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
13	BAF755_252_L06	International payment	1	TĐ	11	TCNH		Hủy
14	ACC705_252_L15	Kế toán tài chính	2	TĐ	13	QTKD		Hủy
15	ECE301_252_L19	Kinh tế lượng	2	TĐ	13	TCNH		Hủy
16	SKL310_2521_L43	Kỹ năng Làm việc nhóm và giải quyết xung đột	2	TĐ	13	Chung		Hủy
17	SKL310_2521_L44	Kỹ năng Làm việc nhóm và giải quyết xung đột	2	TĐ	13	Chung		Hủy
18	SKL310_2521_L51	Kỹ năng Làm việc nhóm và giải quyết xung đột	2	TĐ	13	Chung		Hủy
19	SKL310_2521_L53	Kỹ năng Làm việc nhóm và giải quyết xung đột	2	TĐ	13	Chung		Hủy
20	SKL310_2521_L54	Kỹ năng Làm việc nhóm và giải quyết xung đột	2	TĐ	13	Chung		Hủy
21	SKL310_2521_L55	Kỹ năng Làm việc nhóm và giải quyết xung đột	2	TĐ	13	Chung		Hủy
22	SKL310_2521_L56	Kỹ năng Làm việc nhóm và giải quyết xung đột	2	TĐ	13	Chung		Hủy
23	SKL310_2521_L57	Kỹ năng Làm việc nhóm và giải quyết xung đột	2	TĐ	13	Chung		Hủy
24	ACC719_252_L01	Khai phá dữ liệu ứng dụng trong kế toán, kiểm toán	1	TĐ	12	KT		Hủy
25	ACC719_252_L02	Khai phá dữ liệu ứng dụng trong kế toán, kiểm toán	1	TĐ	12	KT		Hủy
26	ACC719_252_L03	Khai phá dữ liệu ứng dụng trong kế toán, kiểm toán	1	TĐ	12	KT		Hủy
27	MLM305_252_L01	Logic học	1	TĐ	2	NNA		Hủy
28	LAW304_2521_L31	Luật kinh doanh	2	TĐ	13	TCNH		Hủy
29	LAW304_2521_L33	Luật kinh doanh	2	TĐ	13	QTKD		Hủy
30	FIN310_252_L18	Nghệp vụ ngân hàng đầu tư	2	TĐ	11	TCNH		Hủy
31	ACC301_2521_L28	Nguyên lý kế toán	2	TĐ	13	TCNH		Hủy

32	FIN718_252_L22	Portfolio management/ Quản lý danh mục đầu tư	2	TĐ	11	TCNH		Hủy
33	SOC303_2522_L15	Tâm lý học	2	TĐ	13	TCNH		Hủy
34	INE346_252_L12	Tiếng Anh tăng cường 2	1	TĐ	13	Chung		Hủy
35	INE347_252_L16	Tiếng Anh tăng cường 3	2	TĐ	13	Chung		Hủy
36	INE347_252_L24	Tiếng Anh tăng cường 3	2	TĐ	13	Chung		Hủy
37	INE347_252_L28	Tiếng Anh tăng cường 3	2	TĐ	13	Chung		Hủy
38	INE350_252_L06	Tiếng Anh tăng cường 6	1	TĐ	12	CHUNG		Hủy
39	INE350_252_L08	Tiếng Anh tăng cường 6	1	TĐ	12	CHUNG		Hủy
40	INE350_252_L09	Tiếng Anh tăng cường 6	1	TĐ	12	CHUNG		Hủy
41	INE350_252_L10	Tiếng Anh tăng cường 6	1	TĐ	12	CHUNG		Hủy
42	INE350_252_L12	Tiếng Anh tăng cường 6	1	TĐ	12	CHUNG		Hủy
43	INE350_252_L20	Tiếng Anh tăng cường 6	1	TĐ	12	CHUNG		Hủy
44	INE350_252_L22	Tiếng Anh tăng cường 6	1	TĐ	12	CHUNG		Hủy
45	INE350_252_L26	Tiếng Anh tăng cường 6	1	TĐ	12	CHUNG		Hủy
46	INE350_252_L27	Tiếng Anh tăng cường 6	1	TĐ	12	CHUNG		Hủy
47	INE350_252_L30	Tiếng Anh tăng cường 6	1	TĐ	12	CHUNG		Hủy
48	INE350_252_L35	Tiếng Anh tăng cường 6	1	TĐ	12	CHUNG		Hủy
49	INE350_252_L36	Tiếng Anh tăng cường 6	1	TĐ	12	CHUNG		Hủy
50	INE351_252_L05	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
51	INE351_252_L08	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
52	INE351_252_L09	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
53	INE351_252_L10	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
54	INE351_252_L11	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
55	INE351_252_L13	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
56	INE351_252_L14	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
57	INE351_252_L18	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
58	INE351_252_L19	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
59	INE351_252_L20	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
60	INE351_252_L21	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
61	INE351_252_L22	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
62	INE351_252_L25	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
63	INE351_252_L26	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
64	INE351_252_L27	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
65	INE351_252_L28	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
66	INE351_252_L29	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
67	INE351_252_L30	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy

68	INE351_252_L31	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
69	INE351_252_L32	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
70	INE351_252_L34	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
71	INE351_252_L35	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
72	INE351_252_L36	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
73	INE351_252_L37	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
74	INE351_252_L38	Tiếng Anh tăng cường 7	2	TĐ	12	CHUNG		Hủy
75	ITS301_252_L03	Tin học ứng dụng	1	TĐ	11+12	CHUNG		Hủy
76	ITS301_252_L10	Tin học ứng dụng	2	TĐ	11+12	CHUNG		Hủy
77	ITS301_252_L13	Tin học ứng dụng	2	TĐ	11+12	CHUNG		Hủy